

B – HƯỚNG DẪN TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ VÀ SINH HOẠT LỚP

Chủ đề KHÁM PHÁ BẢN THÂN

MỤC TIÊU

- Nhận biết được hình ảnh thân thiện, vui vẻ của bản thân.
- Thể hiện được sự khéo léo, cẩn thận của bản thân qua sản phẩm tự làm.

1 HÌNH ẢNH CỦA EM



Hoạt động giáo dục theo chủ đề

YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Nhận diện được hình ảnh của bản thân.
- Quan tâm và thể hiện được hình ảnh thân thiện, vui vẻ của bản thân.

KHÔNG GIAN SƯ PHẠM

Trong lớp học, bàn ghế kê thành dãy.

PHƯƠNG TIỆN HOẠT ĐỘNG

- Một tấm gương nhỏ.
- Thẻ chữ: THÂN THIỆN, VUI VẺ.

GỢI Ý CÁC BƯỚC HOẠT ĐỘNG

1. KHỞI ĐỘNG

- 1 Chơi trò *Máy ảnh thân thiện*.

Bản chất hoạt động: Tạo cảm xúc vui vẻ cho HS, đồng thời dẫn dắt các em vào hoạt động khám phá chủ đề.

Tổ chức hoạt động: Hai bạn sắm vai chụp ảnh cho nhau.

- GV mời HS chơi theo cặp đôi ngồi cùng bàn. Mỗi bạn sửa soạn quần áo, đầu tóc để bạn bên cạnh làm động tác chụp ảnh mình bằng cách đặt ngón tay trỏ và ngón tay cái ghép vào nhau thành hình vuông mô phỏng chiếc máy ảnh. Mỗi lần chụp, HS hô: “Chuẩn bị! Cười! Xoạch!”.

- GV dẫn dắt HS vào chủ đề bằng cách đặt câu hỏi cho vài cặp đôi.
- + GV hỏi “nhiếp ảnh gia”: Khi em chụp ảnh cho bạn, bạn đã làm gì? Vì sao em lại nhắc bạn cười? Theo em, nếu có ảnh thật thì tấm ảnh ấy thế nào?
- + GV hỏi “người mẫu ảnh”: Khi được chụp ảnh, em muốn gương mặt mình thế nào? Em muốn tấm ảnh của mình ra sao?

Kết luận: Hình ảnh tươi vui, thân thiện của mình là hình ảnh chúng ta luôn muốn lưu lại.

2. KHÁM PHÁ CHỦ ĐỀ

Thảo luận: Em muốn hình ảnh của mình ra sao trong mắt mọi người.

Bản chất: HS đánh giá lại hình ảnh mình thể hiện hàng ngày là vui vẻ hay rầu rĩ, thân thiện hay cau có... để từ đó muốn thực hành thay đổi hình ảnh của chính mình cho vui vẻ, thân thiện hơn.

Tổ chức hoạt động:

- GV đề nghị HS cùng nhớ lại hình ảnh mình hàng ngày bằng những câu hỏi:
 - + Ra đường, khi gặp hàng xóm, bạn bè, em mỉm cười hay... nhăn mặt? Em chào hỏi vốn vờ hay vội vàng bỏ đi?
 - + Em thử hỏi bạn bên cạnh xem, bình thường em cười nhiều hơn hay nhăn mặt nhiều hơn? Ở bên em, bạn có thấy vui vẻ không?
 - + Theo các em, người vui vẻ là người thế nào, thường hay làm gì? (mỉm cười, cười thoải mái, hay kể chuyện vui, không buồn bực lâu dù gặp chuyện không vui, hay hát,...).
 - + Theo các em, người thân thiện là người thường hay làm gì? (hay chào hỏi mọi người, hay trò chuyện, hay khen ngợi hoặc an ủi mọi người, sẵn sàng giúp đỡ mọi người,...)
- GV đề nghị cả lớp vẽ vào một tờ giấy hoặc một tấm bìa bí mật: Nếu bạn nào thấy mình đã là người vui vẻ, thân thiện, hãy vẽ hình mặt cười 😊. Nếu bạn nào thấy mình chưa vui vẻ, thân thiện lắm, muốn thay đổi hình ảnh của mình trong mắt mọi người, hãy vẽ hình dấu cộng +. Sau đó, GV đưa ra một chiếc hộp to để HS đặt những tờ giấy đã được gấp lại vào đó cùng lời hứa thấy cô sẽ giữ gìn bí mật này cho HS.

Kết luận: Nếu muốn trở thành người vui vẻ và thân thiện, chúng ta có thể thử thay đổi bản thân mình. GV đưa ra thẻ chữ THÂN THIỆN, VUI VẼ.

3. MỞ RỘNG VÀ TỔNG KẾT CHỦ ĐỀ

2 Nhận diện hình ảnh thân thiện, tươi vui của em và các bạn.

Bản chất: Cùng đưa ra các “bí kíp” để trở thành người tươi vui, thân thiện và thực hiện.

Tổ chức hoạt động:

- GV mời 2 HS lên thể hiện tình huống trước lớp. GV đề nghị HS cho lời khuyên: đóng góp các “bí kíp” để bạn A thể hiện là người thân thiện, vui vẻ đối với bạn B. (Mời khoảng

5 – 7 HS đóng góp ý kiến). GV có thể đặt câu hỏi gợi ý như: Mắt nhìn vào đâu? Cười hay cau mày? Nên chào thế nào hay lời đi? Muốn thể hiện sự thân thiện hơn nếu đã thân quen thì có thể làm gì?

- GV mời các HS thể hiện sự thân thiện, vui tươi với một người bạn hoặc một nhóm bạn trong lớp.
- GV mời HS cùng đọc theo: “Mắt nhìn nhau và nở nụ cười – Gặp – Chào hỏi tươi vui – hoặc Khoác vai thân thiện,...” và đề nghị HS bổ sung thêm và cùng đọc tiếp. GV nương theo câu trả lời của HS để đọc. Ví dụ: “Tay bắt và mặt mừng – Hỏi thăm bao nhiêu chuyện,...”.
- GV có thể cho HS nhìn vào tấm gương đã chuẩn bị sẵn để HS lần lượt ngắm mình trong gương xem mình có vui tươi hay không.

Kết luận: Hoà ra, vui vẻ, thân thiện với mọi người cũng không quá khó.

4. CAM KẾT HÀNH ĐỘNG (Hoạt động sau giờ học)

- GV gợi ý HS về nhà cùng bố mẹ ngắm lại những cuốn an-bum ảnh gia đình để tìm những hình ảnh vui vẻ của mình, của cả nhà.
- GV đề nghị HS xin (mượn) bố mẹ một tấm ảnh mà em thích nhất mang đến lớp tham gia triển lãm ảnh vui có tên “Hi hi, ha ha”. GV gợi ý tìm những tấm ảnh nào mà nhìn vào, mọi người đều thấy hình ảnh tươi vui của mình và muốn cười theo.



Sinh hoạt lớp

YÊU CẦU CẦN ĐẠT

HS có thêm động lực thể hiện mình là người thân thiện, vui vẻ với bạn bè, thầy cô và nhiều tình huống khác trong cuộc sống.

KHÔNG GIAN SƯ PHẠM

Trong lớp học, có thể di chuyển ra sân trường.

PHƯƠNG TIỆN HOẠT ĐỘNG:

Dây để treo ảnh hoặc những tấm bìa gắn ảnh cho các tổ; máy ảnh hoặc điện thoại có thể chụp ảnh.

GỢI Ý CÁC BƯỚC HOẠT ĐỘNG

1. HOẠT ĐỘNG TỔNG KẾT TUẦN

GV tổng kết các hoạt động trong tuần và dự kiến hoạt động tuần sau.

2. CHIA SẺ THU HOẠCH SAU TRẢI NGHIỆM LẦN TRƯỚC

1 Triển lãm tranh, ảnh theo tổ.

Bản chất: HS chia sẻ thu hoạch của mình sau lần trải nghiệm trước.

Tổ chức hoạt động:

- Mỗi tổ chọn một góc lớp hoặc góc sân trường để trưng bày những hình ảnh vui vẻ của mình. HS có thể dùng dây gai và những chiếc cặp quần áo để cặp ảnh lên, có thể dán nhẹ bằng băng dính vào những tấm bìa lớn,...
- GV đề nghị từng HS kể cho các bạn trong tổ nghe về tấm ảnh: Được chụp lúc nào? Liên quan đến những kỉ niệm gì? Vì sao em lại chọn tấm ảnh này để tham dự triển lãm?

Kết luận: GV tập hợp cả lớp lại nhưng cho đứng theo tổ để cả lớp cảm nhận niềm vui mà mình vừa chia sẻ cho nhau.

3. HOẠT ĐỘNG NHÓM

2 Chụp một tấm ảnh làm kỉ niệm theo tổ.

Bản chất: Tạo cảm xúc thân thiện, vui vẻ giữa các thành viên trong lớp, xây dựng tinh thần đoàn kết và lưu giữ lại kỉ niệm cho HS.

Tổ chức hoạt động: GV sắp xếp để HS đứng thành hàng từ thấp đến cao: hàng đầu ngồi, hàng sau quỳ, hàng trên đứng. GV có thể chọn bậc thềm để HS đứng chụp. GV đề nghị mỗi lần chụp, HS cùng làm một động tác giống nhau. Lần sau cùng chụp, mỗi HS làm một động tác độc đáo của riêng mình.

Kết luận: GV nói về những gương mặt mình nhìn thấy khi chụp ảnh cho các em và bày tỏ rằng: với sự vui tươi, thân thiện này, lớp chúng ta sẽ rất đoàn kết và thương yêu nhau.

4. CAM KẾT HÀNH ĐỘNG (Hoạt động sau giờ học)

– HS một lần nữa cùng GV khái quát lại các “bí kíp” để trở thành người vui vẻ, thân thiện theo lời thơ, vừa đọc vừa làm động tác:

Mắt nhìn ấm áp (*đưa hai tay thành hai mắt tròn xoe*)

Miệng nở nụ cười (*dùng hai tay tạo thành miệng cười*)

Khoác vai thân thiện (*khoác vai nhau*)

Nói lời vui vui (*tạo bàn tay như miệng nói và cười xoà*)

– GV hỏi cả lớp xem bạn nào nghĩ rằng mình có thể trở thành người vui vẻ, thân thiện (HS giơ tay). GV hỏi xem có bạn nào còn băn khoăn điều gì không và giải đáp những băn khoăn đó (nếu có).

– GV đề nghị HS tự đánh giá mình theo những câu hỏi trong SGK và vẽ vào cuốn sổ thu hoạch vật báu mình được nhận.